

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 23-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Tấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước

2. Ông Hà Văn Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QXXST-HS ngày 06-8-2019 đối với bị cáo:

Trang Minh T, sinh năm 1990; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số 76/6 đường M, Khóm 3, Phường 9, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trang Phước T và bà Đặng Thị N; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần, vào ngày 29-3-2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” tại Quyết định số 28/QĐ-TA, ở lần phạm tội này của bị cáo chưa được coi

là chưa bị xử lý hành chính; Bị bắt, tạm giam từ ngày 02-5-2019 cho đến nay.
(có mặt)

- Bị hại: **Lê Mỹ H**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số 639/8A đường L, Khóm 5, Phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 25-4-2019, Trang Minh T một mình điều khiển xe nhãn hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển số 63B4-047.63 đi trên đường L, theo hướng từ M về Trung tâm thành phố S, khi T vừa đi qua vòng xoay đường vào Chùa D thì nhìn thấy tiệm thuốc tây ở Số 350 đường L, Khóm 5, Phường 3, thành phố S, T dự định đi lại tiệm thuốc mua nước cất và ổng chích để sử dụng ma túy. T điều khiển xe lên lề đường trước tiệm thuốc tây thì nhìn thấy chị Lê Mỹ H đang ngồi trên xe tay ga đang đậu trước tiệm thuốc, T nhìn thấy trên бага xe của chị H lúc này có để một túi xách nữ màu đen, T liền chạy lại dùng tay trái của mình giật túi xách của chị H thì bị chị H tri hô lên nên T tăng ga xe tẩu thoát, còn chị H do không đuổi kịp T nên đến Công an Phường 3, thành phố S trình báo sự việc. Còn T sau khi giật được túi xách của bị hại thì T điều khiển xe đến khu vực bãi đất trống trên đường Nguyễn Đình C, Phường 4, thành phố S kiểm tra bên trong túi xách thì có tiền Việt Nam là 9.200.000 đồng; Đô la Mỹ có 05 tờ mệnh giá 02 đô; 01 điện thoại hiệu Samsung galaxy S6 edge màu vàng; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM Ngân hàng BIDV; 01 thẻ ATM Ngân hàng Co.op Bank đều mang tên Lê Mỹ H; 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank; 01 thẻ ATM Ngân hàng ABBank đều mang tên Nguyễn Hoàng H. Sau khi kiểm tra xong thì bị can T lấy tiền Việt Nam và điện thoại cất vào người còn túi xách và giấy tờ bỏ lại tại bãi đất trống. Đến ngày 27-4-2019 Cơ quan điều tra mời T làm việc thì T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 49/KL.ĐGTS ngày 02-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy S6 edge, màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại là 50%, với số tiền là $01 \times 12.990.000 \text{ đồng} \times 50\% = 6.495.000 \text{ đồng}$.

Ngoài ra tại Công văn số 37/TC-KH ngày 02-5-2019 của Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân thành phố S trả lời đối với 01 túi xách có quai màu đen, có bông đỏ, xám đã qua sử dụng và 01 bóp da màu đen đã qua sử dụng, do không nhãn hiệu, không có nguồn gốc xuất xứ, không rõ Model, nên Hội đồng định giá không có cơ sở để định giá.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKS.TPST ngày 22-7-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Trang Minh T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Trang Minh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: điểm c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại cho bị cáo Trang Minh T: 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 nón kết màu xám đen đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài có sọc xanh nhỏ đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh da trời đã qua sử dụng; 01 quần thun dài màu trắng, trên ống có chữ HOLLISTER đã qua sử dụng; 01 đôi dép quai chéo màu đen chất liệu bằng mũ đã qua sử dụng; tiền Việt Nam là 454.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại là bà Lê Mỹ H vắng mặt nên Hội đồng xét xử xem xét lời khai của bị hại trong quá trình điều tra thì bị hại thừa nhận đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại là bà Lê Mỹ H. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì bị hại đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án và việc vắng mặt của bị hại cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự để xét xử vắng mặt đối với bị hại bà Lê Mỹ H.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Trang Minh T đã khai nhận:

Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 10 giờ ngày 25-4-2019 khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63B4-047.63 đi đến tiệm thuốc tây tại Số 350 đường L, Khóm 5, Phường 3, thành phố S để mua nước cất và ống chích sử dụng ma túy thì nhìn thấy chị Lê Mỹ H đang ngồi trên xe mô tô đậu trước tiệm thuốc trên бага xe có để một túi xách nữ màu đen nên bị cáo chạy xe đến ngang xe của chị H rồi dùng tay giật lấy túi xách tăng ga xe tẩu thoát. Sau khi lấy được túi xách bị cáo đi đến khu vực bãi đất trống trên đường Nguyễn Đình C, Phường 4, thành phố S kiểm tra bên trong túi xách thì có 9.200.000 đồng, 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy S6 cùng một số giấy tờ, bị cáo mới lấy lấy tiền và điện thoại cất vào người còn túi xách cùng giấy tờ bỏ lại tại bãi đất trống. Qua định giá tài sản thì điện thoại SAMSUNG Galaxy S6 edge có giá trị là 6.495.000 đồng.

[4]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Đối với bị cáo Trang Minh T đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện để giật tài sản của bị hại đang ngồi trên xe mô tô là phạm tội thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 15.695.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trang Minh T phạm tội “Cướp giật tài

sản” theo điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho bị hại nên bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Đối với xe mô tô biển số 63B4-047.63 là của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là vật chứng có liên quan đến vụ trộm cắp xảy ra ở huyện C, tỉnh Tiền Giang nên Cơ quan Điều tra – Công an thành phố Sóc Trăng đã chuyển xe mô tô biển số 63B4-047.63 cho Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang để xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng của vụ án như sau:

Đối với 01 nón bảo hiểm; 01 nón kết; 02 áo sơ mi; 01 quần thun; 01 đôi dép và tiền Việt Nam là 454.000 đồng là của cá nhân bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và việc áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về hình phạt cần xử phạt bị cáo ở mức trung bình như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Căn cứ vào điểm c Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trang Minh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Trang Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02-5-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Lê Mỹ H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Trang Minh T: 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 nón kết màu xám đen đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài có sọc xanh nhỏ đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh da trời đã qua sử dụng; 01 quần thun dài màu trắng, trên ống có chữ HOLLISTER đã qua sử dụng; 01 đôi dép quai chéo màu đen chất liệu bằng mũ đã qua sử dụng; tiền Việt Nam là 454.000 đồng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Hà Văn Châu

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Lâm Tấn Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lâm Tấn Vinh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Đỗ Ngọc Cận

Lê Trúc Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Phước

Trần Văn Thạnh

Lê Trúc Phương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Châu

Hà Hữu Hiền

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Cận

Huỳnh Phước

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Cận

Võ Ngọc Các

Phan Lê Vũ Huy Hoàng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Định

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Phơ

Huỳnh Phước

Nguyễn Quốc Định